

Số : 123 /QĐ-CĐĐVN

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Khen thưởng
của Công đoàn Điện lực Việt Nam

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Thi đua – Khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi bổ sung một điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;
- Căn cứ Quyết định số 1564/QĐ-TLĐ ngày 24 tháng 12 năm 2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Quy chế Khen thưởng của tổ chức Công đoàn;
- Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Công đoàn Điện lực Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Quy chế Thi đua – Khen thưởng của Công đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Quyết định số 371/QĐ-CĐ ĐVN ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Ban Thường vụ Công đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 3: Cán bộ, đoàn viên Công đoàn, các Ban và đơn vị trực thuộc Công đoàn Điện lực Việt Nam căn cứ Quyết định thi hành.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Tổng Liên đoàn (b/cáo);
- Các đ/c UVBCH, UBKT CĐ ĐLVN;
- CĐ các đơn vị trực thuộc;
- Các Ban thuộc CĐ ĐLVN;
- Bộ phận Thi đua (Ban TC&NS EVN) (ph/hợp);
- Lưu VT, Thi đua.



Khuất Quang Mậu

QUY CHẾ
KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 125/QĐ-CĐĐVN ngày 04 tháng 4 năm 2015)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng áp dụng trong hệ thống Công đoàn Điện lực Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng với tất cả cán bộ, đoàn viên Công đoàn; cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, lao động và tổ chức Công đoàn trong hệ thống Công đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 2. Định nghĩa và các từ viết tắt

Trong quy chế này, các từ ngữ và chữ viết tắt được hiểu như sau:

1. TLD: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. EVN: Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

3. CĐĐLVN: Công đoàn Điện lực Việt Nam.

4. BTV/BCH: Ban thường vụ/ Ban chấp hành.

5. Thi đua: Là hoạt động có tổ chức và tự nguyện nhằm động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi tập thể và cá nhân phấn đấu đạt thành tích tốt nhất trong xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh và xây dựng EVN.

6. Danh hiệu thi đua: Là hình thức ghi nhận, biểu dương, suy tôn tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua.

7. Khen thưởng: Là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng vật chất, tinh thần đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng tổ chức Công đoàn và ngành điện (EVN).

8. Khen bậc cao: Khen thưởng cấp Nhà nước, Chính phủ.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng và căn cứ để xét khen thưởng

1. Thi đua: Thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác cùng phát triển. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua.

Tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua.

2. Khen thưởng: Kịp thời, chính xác, công khai, khách quan.

- Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn thì được khen thưởng với mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cho cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, sản xuất, công tác.

- Trong một năm công tác một đối tượng có thể được nhiều cấp ra quyết định khen thưởng với các hình thức khác nhau, nhưng trong một cấp quyết định khen thưởng khi đã được khen thưởng toàn diện thì không được khen thưởng chuyên đề và ngược lại (trừ khen thưởng sơ, tổng kết chuyên đề theo giai đoạn).

- Đảm bảo tính tiêu biểu và có tính đến yếu tố vùng, miền, ngành nghề và số lượng đoàn viên công đoàn.

- Kết hợp giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng vật chất.

- Nếu Công đoàn đơn vị được tặng Cờ thi đua toàn diện của Tổng Liên đoàn, Công đoàn Điện lực Việt Nam thì Chủ tịch công đoàn (hoặc Phó chủ tịch) được xét tặng Bằng khen toàn diện cấp tương ứng.

- Công đoàn và Chủ tịch Công đoàn các đơn vị trực thuộc CĐ ĐLVN do Hội đồng thi đua CĐ ĐLVN xét khen thưởng hàng năm.

- Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình cống hiến được giảm 03 năm so với quy định chung.

- Đối với khen thưởng khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên tập thể có nhiều nữ để xét khen thưởng.

- Thời gian đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

- Đối với cá nhân trong một năm chỉ được đề nghị một hình thức khen thưởng cấp Nhà nước hoặc danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc".

- Công đoàn Điện lực Việt Nam, Công đoàn các đơn vị trực thuộc chỉ khen thưởng cho tập thể, cá nhân thuộc sự quản lý trực tiếp của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố khi tiến hành phát động thi đua theo chuyên đề. Không khen thưởng thường xuyên hàng năm cho tập thể, cá nhân thuộc sự quản lý trực tiếp của Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố.

Điều 4. Đăng ký thi đua

Hàng năm Công đoàn các đơn vị phối hợp với chuyên môn phát động thi đua với nội dung phù hợp và tổ chức cho tập thể, cá nhân trong đơn vị đăng ký thi đua. Công đoàn đơn vị gửi nội dung phát động thi đua và đăng ký thi đua về Công đoàn Điện lực Việt Nam trước ngày 20/3 hàng năm.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 5. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua của tổ chức Công đoàn

1.1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- Đoàn viên công đoàn xuất sắc.

1.2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- Cờ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Cờ thi đua Công đoàn Điện lực Việt Nam.

- Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

- Tổ Công đoàn xuất sắc, Công đoàn bộ phận xuất sắc gọi chung là Tổ Công đoàn xuất sắc.

2. Danh hiệu thi đua của Nhà nước

2.1. Danh hiệu Vinh dự Nhà nước:

- Anh hùng Lao động.

- Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”.

2.2. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân:

- Chiến sỹ thi đua toàn quốc.

- Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn.

- Chiến sỹ thi đua cơ sở.

- Lao động tiên tiến.

2.3. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

- Cờ thi đua của Chính phủ.

- Tập thể lao động xuất sắc.

- Tập thể lao động tiên tiến.

Điều 6. Các hình thức khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng của tổ chức Công đoàn gồm có:

- Bằng khen Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn;

- Bằng khen Ban Chấp hành Công đoàn Điện lực Việt Nam;

- Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn;

- Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”;

- Giấy khen Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn Điện lực Việt Nam;

- “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng Liên đoàn;

- Giải thưởng của Công đoàn Điện lực Việt Nam, Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn Điện lực Việt Nam (Nếu có).

2. Hình thức khen thưởng của Nhà nước áp dụng bình xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng trong tổ chức Công đoàn.

- Huân chương;

- Huy chương;

- Bằng khen;

- Giấy khen.

Chương III

KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN

Mục 1: ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 7. Danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc

Danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn sau:

1. Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn được giao (đúng kế hoạch, đạt chất lượng, được lãnh đạo đơn vị ghi nhận);
3. Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị;
4. Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Điều 8. Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”

Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được Công đoàn giao;
2. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn phát động;
3. Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động;
4. Giữ vững sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

Điều 9. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”

Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc” xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm; được bình chọn đơn vị xuất sắc trong số các tập thể được đánh giá xếp loại Công đoàn cơ sở vững mạnh;
2. Thực hiện thu, nộp tài chính Công đoàn theo đúng quy định;
3. Duy trì sinh hoạt đầy đủ, nội bộ đoàn kết; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Công đoàn, cơ quan, đơn vị.

Điều 10. Danh hiệu “Cờ thi đua Công đoàn Điện lực Việt Nam”

1. Cờ thi đua toàn diện:
 - Xét tặng cho Công đoàn cơ sở và Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:
 - + Đạt danh hiệu Công đoàn vững mạnh xuất sắc, tiêu biểu, có nhiều thành tích đóng góp cho phong trào thi đua lao động giỏi và xây dựng tổ chức Công đoàn trong năm, được bình chọn, suy tôn theo khối thi đua của Công đoàn ĐLVN;

- + Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Công đoàn Điện lực Việt Nam tổ chức phát động. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- + Thực hiện thu, nộp tài chính Công đoàn theo đúng quy định.
- Số lượng:
- + Đối với Công đoàn trực thuộc Công đoàn ĐLVN: Mỗi Khối thi đua 01 cờ.
- + Đối với Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở: Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng TD-KT Công đoàn ĐLVN xem xét, quyết định số lượng.

2. Cờ thi đua chuyên đề:

- Các chuyên đề xét khen thưởng cờ thi đua hàng năm gồm: Chuyên đề "Xanh - sạch - đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hoá, Thể thao" và "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà".
- Tiêu chuẩn xét khen thưởng Cờ thi đua chuyên đề của Công đoàn ĐLVN do các ban nghiệp vụ xây dựng trình Ban Thường vụ quyết định ban hành.
- Số lượng: mỗi chuyên đề 01 cờ.

Điều 11. Danh hiệu “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn”

1. Cờ thi đua toàn diện:

Xét tặng cho Công đoàn cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; được bình chọn suy tôn dẫn đầu theo Khối thi đua của Công đoàn ĐLVN.
- Thực hiện thu nộp tài chính Công đoàn theo đúng quy định;
- Thực hiện tốt công tác xây dựng và nhân điển hình tiên tiến, có cá nhân được tặng Bằng Lao động sáng tạo.
- Số lượng cờ: Hàng năm căn cứ kết quả phấn đấu của Công đoàn các đơn vị và số lượng theo phân bổ của Tổng Liên đoàn, Hội đồng TD-KT Công đoàn ĐLVN sẽ xét và đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng.

2. Cờ thi đua chuyên đề:

- Các chuyên đề xét khen thưởng cờ thi đua hàng năm của Tổng Liên đoàn gồm: Chuyên đề "Xanh - sạch - đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hoá, Thể thao" và "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà".
- Tiêu chuẩn xét khen thưởng theo hướng dẫn của Tổng Liên đoàn.
- Số lượng: Mỗi chuyên đề 01 cờ.

Mục 2

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN

XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 12. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”

Hàng năm Công đoàn Điện lực Việt Nam căn cứ quy định đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn” của

Tổng Liên đoàn, hướng dẫn Công đoàn các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện, đề nghị Tổng liên đoàn xét tặng.

Điều 13. Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

1. Xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn sau:

1.1. Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 2 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

1.2. Năm trước thời điểm đề nghị Bằng khen Tổng Liên đoàn đã được tặng bằng khen Công đoàn Điện lực Việt Nam hoặc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố.

2. Xét tặng cho cá nhân là công nhân, lao động đạt tiêu chuẩn sau:

Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đã được tặng giấy khen của Công đoàn hoặc được tặng 1 Bằng Lao động sáng tạo.

3. Xét tặng cho tập thể từ Công đoàn cơ sở trở lên đạt tiêu chuẩn sau:

3.1. Chấp hành tốt Điều lệ, Nghị quyết của Công đoàn; chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

3.2. Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đoàn viên.

3.3. Năm trước thời điểm đề nghị tặng Bằng khen Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen Công đoàn Điện lực Việt Nam hoặc Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố và năm đề nghị khen thưởng, tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn xếp loại vững mạnh xuất sắc.

4. Số lượng Bằng khen Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm:

Số lượng Bằng khen xét tặng hàng năm cho tập thể không quá 01% tổng số Công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn Điện lực Việt Nam;

Số lượng Bằng khen xét tặng cho cá nhân không quá 0,02% tổng số đoàn viên Công đoàn thuộc Công đoàn Điện lực Việt Nam.

Điều 14. Bằng khen chuyên đề của Tổng Liên đoàn

1. Các chuyên đề được xét tặng Bằng khen hàng năm gồm:

Chuyên đề "Xanh - sạch - đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động", "Văn hoá, Thể thao" và "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà".

2. Xét tặng Bằng khen chuyên đề Tổng Liên đoàn do các ban chuyên đề Công đoàn ĐLVN tổng hợp, trình Hội đồng TĐ-KT Công đoàn ĐLVN xét và đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng.

3. Số lượng bằng khen: Theo quy định và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn.

Điều 15. Bằng khen của Công đoàn Điện lực Việt Nam

1. Bằng khen Toàn diện:

1.1. Xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn, là gương tốt trong công nhân, viên chức, lao động của ngành, đơn vị;
- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu đoàn viên Công đoàn xuất sắc; đã được tặng giấy khen của Công đoàn cấp trên cơ sở, Công đoàn cấp cơ sở.

1.2. Xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1.2.1. Đối với tập thể là Công đoàn trực thuộc Công đoàn ĐLVN:

- Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động Công đoàn do Công đoàn ĐLVN tổ chức;
- Thực hiện thu, nộp tài chính Công đoàn theo đúng quy định;
- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) Tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn xếp loại vững mạnh xuất sắc.

1.2.2. Đối với Công đoàn cơ sở, Công đoàn bộ phận, tổ Công đoàn do Công đoàn đơn vị xét duyệt và đề nghị Công đoàn ĐLVN khen thưởng, phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn do Công đoàn các đơn vị trực thuộc Công đoàn ĐLVN tổ chức;
- Năm trước liền kề đề nghị khen thưởng đã được tặng giấy khen;
- Tập thể Công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động Công đoàn xếp loại xuất sắc.

1.3. Số lượng Bằng khen:

- Không quá 0,2% đối với đơn vị có số đoàn viên trên 15.000 người.
- Không quá 0,25% đối với đơn vị có số đoàn viên từ 5.000 đến 15.000 người.
- Không quá 0,4% đối với đơn vị có số đoàn viên từ 2.000 đến dưới 5.000 người.
- Không quá 0,5% đối với đơn vị có số đoàn viên từ 500 đến dưới 2.000 người.
- Không quá 1% đối với đơn vị có số đoàn viên từ 100 đến dưới 500 người.
- Đối với đơn vị có số đoàn viên dưới 100 người, tùy theo đặc thù công tác và thành tích cụ thể trong năm, Hội đồng TĐ-KT Công đoàn ĐLVN xem xét quyết định.

Trong đó: Số lượng bằng khen cho tập thể là 40%, cá nhân là 60% trong tổng số bằng khen theo quy định trên.

* Bằng khen cho tập thể trực thuộc Công đoàn ĐLVN, số lượng không quá 10 bằng khen.

2- Bằng khen chuyên đề:

- Xét tặng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác "Xanh - sạch - đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động"; phong trào "Văn hoá, Thể thao" và "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà".

- Tiêu chuẩn: Theo hướng dẫn của Ban chuyên đề Công đoàn ĐLVN.

- Số lượng (bao gồm cả tập thể và cá nhân):

+ Bằng khen "Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động": không quá 50 bằng khen.

+ Bằng khen "Văn hoá, Thể thao": không quá 25 bằng khen.

+ Bằng khen "Giỏi việc nước, Đảm việc nhà": không quá 40 bằng khen.

3- Bằng khen đột xuất:

- Là bằng khen ghi nhận những thành tích có tính xuất sắc đột xuất của tập thể, cá nhân cần phải khen thưởng động viên kịp thời.

- Bằng khen đột xuất do Công đoàn đơn vị đề xuất và được Hội đồng TĐ-KT Công đoàn ĐLVN xét, quyết định.

Điều 16. Gắn biển công trình

1. Công trình được gắn biển chào mừng các ngày lễ lớn, ngày trọng đại của đất nước, của Đảng, của Ngành.

2. Cấp gắn biển:

- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

- Công đoàn Điện lực Việt Nam.

3. Tiêu chuẩn để gắn biển:

- Đăng ký xây dựng công trình đề nghị gắn biển;

- Công trình có ý nghĩa về chính trị, xã hội, kinh tế;

- Đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình và đảm bảo an toàn lao động.

4. Hồ sơ gắn biển công trình:

- Tờ trình đề nghị gắn biển công trình;

- Báo cáo tóm tắt thành tích hoàn thành công trình.

5. Căn cứ tờ trình, Hội đồng TĐ-KT Công đoàn ĐLVN ra quyết định gắn biển hoặc đề nghị gắn biển.

Điều 17. Bằng Lao động sáng tạo

Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam được xét tặng hàng năm cho cá nhân là đoàn viên Công đoàn thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có đề tài khoa học cấp cơ sở, sáng kiến (gọi tắt là giải pháp) được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực, được cấp có thẩm quyền công nhận và giá trị làm lợi tính theo từng đối tượng cụ thể sau:

1.1. Đối với đoàn viên là công nhân, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở xuống, không giữ chức vụ lãnh đạo, có từ 1 giải

pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 80 triệu đồng trở lên hoặc 3 năm liên tục có giải pháp, sáng kiến với tổng giá trị làm lợi từ 120 triệu đồng trở lên;

1.2. Đối với đoàn viên là cán bộ, công chức, viên chức, lao động có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên, không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, có từ 1 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 150 triệu đồng trở lên;

1.3 Đối với đoàn viên là cán bộ lãnh đạo quản lý (Trưởng, phó cấp cơ sở trở lên) có từ 1 giải pháp trở lên với tổng giá trị làm lợi từ 200 triệu đồng trở lên hoặc có giải pháp cải tiến quản lý về tổ chức sản xuất áp dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao được cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương công nhận.

2. Có đề tài khoa học hoặc sáng kiến cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương hoặc cấp Nhà nước nghiệm thu đánh giá xuất sắc và đề tài khoa học, sáng kiến đó được ứng dụng vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao, được thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi ứng dụng đề tài khoa học, sáng kiến đó xác nhận.

Đối với đề tài lớn phải nghiên cứu nhiều năm hoặc phải chia làm nhiều đề tài nhánh, nếu đề tài nhánh được nghiệm thu đạt kết quả xuất sắc và mức độ đóng góp trên 30% cho đề tài lớn thì tác giả là chủ nhiệm đề tài nhánh cũng được xem xét đề nghị khen thưởng.

3. Có giải pháp công nghệ dự thi tại các cuộc thi khu vực và quốc tế, hội thi quốc gia hoặc hội thi cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương và đạt giải nhất, nhì, ba hoặc giải A, B, C trong các hội thi đó.

Điều 18. Giải thưởng

1. “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh” của Tổng Liên đoàn.

1.1. Đối tượng để xét tặng:

a) Công nhân đang trực tiếp lao động, sản xuất; kỹ sư, kỹ thuật viên trực tiếp sản xuất hoặc điều hành sản xuất trong các doanh nghiệp, đơn vị thuộc các thành phần kinh tế có tổ chức Công đoàn (bao gồm: Tổ trưởng, đội trưởng sản xuất, trưởng xưởng).

b) Là đoàn viên Công đoàn, có thời gian làm việc tại doanh nghiệp, đơn vị từ 5 năm trở lên.

1.2. Tiêu chuẩn để xét tặng “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”:

a) Có Bằng Lao động sáng tạo, hoặc sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học áp dụng trong sản xuất, kinh doanh, công tác mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội cao hoặc đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi tay nghề, chuyên môn, nghiệp vụ cấp tỉnh, thành phố, ngành Trung ương, cấp quốc gia và quốc tế.

b) Có nhiều đóng góp trong việc đào tạo, kèm cặp, bồi dưỡng giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Đã được tặng các danh hiệu thi đua hoặc hình thức khen thưởng các cấp.

Tổng Liên đoàn quy định tiêu chuẩn cụ thể phù hợp khi xây dựng kế hoạch trao giải “Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh”.

Chương IV

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA NHÀ NƯỚC

Điều 19. Đối tượng xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Nhà nước trong tổ chức Công đoàn

1. Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, lao động làm việc trong cơ quan Công đoàn Điện lực Việt Nam.

2. Tập thể: Cơ quan Công đoàn bao gồm: Các ban Công đoàn Điện lực Việt Nam.

Việc bình xét, công nhận các danh hiệu thi đua đối với tập thể và cán bộ Công đoàn chuyên trách của Công đoàn cơ sở, cấp trên trực tiếp cơ sở (Công ty, Tổng công ty hoặc tương đương) thực hiện cùng với công nhân, viên chức, lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và do thủ trưởng cơ quan, đơn vị, giám đốc doanh nghiệp khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng.

Điều 20. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn”, trong đó có 6 năm liên tục đạt chiến sĩ thi đua cơ sở.

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc và được Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương xem xét, công nhận, đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đó.

3. Thời điểm xét phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” lần thứ hai.

Điều 21. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất, được lựa chọn trong số những cá nhân có 3 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng tích cực trong hoạt động Công đoàn ở Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Hội đồng khoa học, sáng kiến của Công đoàn ĐLVN có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ xem xét, công nhận và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đó.

Điều 22. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

1. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là "Lao động tiên tiến";

- Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng và được cơ quan, tổ chức, đơn vị công nhận.

2. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

3. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở do Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác (nếu cần thiết).

4. Tỷ lệ cá nhân được xét tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" của cơ quan, đơn vị cơ sở.

Điều 23 . Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

1. Tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến":

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của Công đoàn, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Thời gian để xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến":

- Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên, thì được xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

3. Đối với cá nhân chuyên công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến" (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì được xem xét bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

4. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho trường hợp mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 24 . "Danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ"

Tổng Liên đoàn xét, trình Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

1. Lập được thành tích tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu cụm, khối thi đua do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức. Số lượng tập thể được đề nghị xét tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" không quá 20% tổng số tập thể được tặng Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn;

2. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các qui định của tổ chức Công đoàn.

Điều 25. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

1. Các tập thể được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” gồm:

- Văn phòng và các Ban thuộc Cơ quan Công đoàn Điện lực Việt Nam;

2. Tiêu chuẩn danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Công đoàn;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các qui định của tổ chức Công đoàn.

Điều 26. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các qui định của tổ chức Công đoàn.

Chương V

HỘI ĐỒNG THI ĐUA- KHEN THƯỞNG CÁC CẤP

Điều 27. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Điện lực Việt Nam.

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Điện lực Việt Nam là cơ quan xét, quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng.

2. Thành phần Hội đồng, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Công đoàn ĐLVN.

- Phó Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Công đoàn ĐLVN phụ trách công tác thi đua khen thưởng;

- Thành viên, gồm: các đồng chí Phó Chủ tịch và các đồng chí Trưởng ban Công đoàn ĐLVN và các thành viên khác do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Tham mưu, đề xuất cho BTV/BCH phát động các phong trào thi đua trong CNVCLĐ của ngành, đơn vị;

- Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ của ngành, đơn vị theo từng năm và từng giai đoạn;

- Tham mưu cho BTV/BCH kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong CNVCLĐ và của Công đoàn ngành, đơn vị.

Chương VI

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH THỦ TỤC, THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Mục 1

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH

Điều 28. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng sau:

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”;

2. Danh hiệu “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn”;

3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”;

4. Bằng khen Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn;

5. Bằng Lao động sáng tạo;

6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn;

7. Giải thưởng “Nguyễn Đức Cảnh”.

Điều 29. Công đoàn Điện lực Việt Nam quyết định khen thưởng:

1. Danh hiệu “Cờ thi đua Công đoàn Điện lực Việt Nam”;
2. Bằng khen Ban Chấp hành Công đoàn Điện lực Việt Nam;
3. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc” cho tập thể, cá nhân ở cơ quan Công đoàn Điện lực Việt Nam;
4. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”.

Điều 30. Công đoàn các đơn vị trực thuộc quyết định khen thưởng:

1. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”;
2. Giấy khen;
3. Danh hiệu “Đoàn viên Công đoàn xuất sắc”, “Tổ Công đoàn xuất sắc”.

Điều 31. Những trường hợp khen thưởng ngoài quy định tại Quy chế này sẽ do Hội đồng TD-KT Công đoàn ĐLVN quyết định.

Mục 2

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VÀ NHÀ NƯỚC

Điều 32. Đối tượng, tuyến trình khen thưởng Bậc cao

1. Công đoàn Điện lực Việt Nam: Làm hồ sơ đề nghị khen thưởng bậc cao trình Tổng Liên đoàn (khen thưởng cấp Nhà nước, Chính phủ) cho Công đoàn Điện lực Việt Nam, cá nhân thuộc cơ quan Công đoàn Điện lực Việt Nam.
2. Công đoàn các đơn vị thuộc Công đoàn Điện lực Việt Nam: Làm hồ sơ đề nghị khen thưởng bậc cao cho Công đoàn đơn vị trực thuộc, cán bộ chuyên trách Công đoàn tại đơn vị.
3. Tuyến trình khen thưởng: Công đoàn các đơn vị xét, đề nghị qua Hội đồng thi đua khen thưởng đơn vị để trình Tập đoàn Điện lực Việt Nam, xét duyệt để trình Bộ Công thương.

Điều 33. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị Công đoàn Điện lực Việt Nam xét, trình Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua và Bằng khen, số lượng 02 bộ, gồm có:
 - Tờ trình của Công đoàn đơn vị kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
 - Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị tặng Cờ thi đua và Bằng khen;
 - Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng cờ (có xác nhận của chuyên môn đồng cấp);
 - Biên bản họp và kết quả bình xét của Công đoàn đơn vị.
2. Hồ sơ đề nghị Công đoàn Điện lực Việt Nam xét, trình Tổng Liên đoàn tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”, số lượng 02 bộ, gồm có:

- Tờ trình của Công đoàn đơn vị kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của cá nhân được đề nghị tặng thưởng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn”, trong báo cáo phải nêu rõ nội dung hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đã được ứng dụng vào thực tế.

- Biên bản họp và kết quả bình xét của Công đoàn Điện lực đơn vị.

- Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền công nhận sáng kiến, đề tài khoa học và nhận xét, đánh giá hiệu quả, mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học đã được ứng dụng trong thực tế.

3. Hồ sơ đề nghị Công đoàn Điện lực Việt Nam xét, đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng Lao động sáng tạo, số lượng 02 bộ, gồm có:

- Tờ trình của Công đoàn đơn vị;

- Danh sách trích ngang tóm tắt các giải pháp, sáng kiến của cá nhân được đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo;

- Báo cáo thành tích hoạt động khoa học công nghệ và đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Bằng lao động sáng tạo (có chứng nhận của chuyên môn và Công đoàn);

- Văn bản công nhận giải pháp, sáng kiến gồm:

- + Giấy chứng nhận sáng kiến hoặc quyết định công nhận sáng kiến của cấp có thẩm quyền; hoặc biên bản nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học của cấp có thẩm quyền kèm theo quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu; hoặc Bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ;

- + Văn bản của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức nơi triển khai ứng dụng giải pháp, sáng kiến vào thực tế xác nhận về hiệu quả kinh tế hoặc hiệu quả xã hội của giải pháp đã được áp dụng vào thực tế;

- + Biên bản bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp trình khen thưởng.

* Đối với cấp Tổng Công ty: các hồ sơ đã được công nhận ở đơn vị cấp cơ sở trực thuộc thì Tổng Công ty phải thành lập hội đồng thẩm định lại các hồ sơ đó và có biên bản kèm theo hồ sơ.

4. Hồ sơ đề nghị tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng của tổ chức Công đoàn”, thực hiện theo hướng dẫn của Công đoàn ĐLVN.

5. Hồ sơ đề nghị khen thưởng Cờ, Bằng khen chuyên đề do các ban nghiệp vụ Công đoàn ĐLVN theo dõi chuyên đề hướng dẫn thực hiện.

Mục 3

THỜI HẠN TRÌNH KHEN THƯỞNG

Điều 34: Thời hạn trình Công đoàn Điện lực Việt Nam xét khen thưởng

1. Khen thưởng dịp tổng kết năm:

- Hồ sơ gửi về Công đoàn Điện lực Việt Nam trước ngày 25 tháng 11 hàng năm (bao gồm khen thưởng toàn diện, khen thưởng chuyên đề).

2. Công trình gắn biển:

- Hồ sơ gửi về Công đoàn Điện lực Việt Nam trước 20 ngày dự kiến tổ chức gắn biển.

3. Hồ sơ đề nghị tặng Bằng Lao động sáng tạo gửi về Công đoàn Điện lực Việt Nam trước 15 tháng 5 hàng năm.

4. Hồ sơ đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn” gửi về Công đoàn Điện lực Việt Nam trước ngày 01 tháng 6 hàng năm.

Chương VII

QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG, MỨC THƯỞNG VÀ QUẢN LÝ QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 35. Nguồn hình thành Quỹ Khen thưởng

Trích từ nguồn tài chính của Công đoàn theo quy định của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 36. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Cách tính mức tiền thưởng.

- Mức tiền thưởng cho tập thể, cá nhân kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng trong hệ thống Công đoàn được tính như sau:

Mức tiền lương cơ sở do Chính phủ quy định tại thời điểm ban hành quyết định khen thưởng nhân với hệ số theo quy định và được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam;

- Hệ số mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định cụ thể (*theo bảng phụ lục kèm theo*).

2. Cấp chi tiền thưởng.

- Tiền thưởng kèm theo quyết định khen thưởng của Nhà nước do cấp đề nghị khen thưởng chi.

- Tổng Liên đoàn, chi: Tiền thưởng kèm theo Bằng lao động sáng tạo, Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh và tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân được khen thưởng tại hội nghị tổng kết do Tổng Liên đoàn tổ chức.

- Công đoàn Điện lực Việt Nam, chi: Tiền thưởng kèm theo các quyết định khen thưởng của Tổng Liên đoàn, của Công đoàn Điện lực Việt Nam tại các hội nghị sơ kết, tổng kết; hội nghị chuyên đề do Công đoàn Điện lực Việt Nam tổ chức; kỷ niệm chương và khen thưởng gắn biển công trình.

- Công đoàn các đơn vị, chi: Tiền thưởng kèm theo giấy khen, các hình thức khen thưởng động viên trong sơ, tổng kết do đơn vị tổ chức; khen thưởng đột xuất, nhiệm kỳ và các hình thức khen thưởng khác do đơn vị đề nghị Công đoàn ĐLVN khen thưởng.

3. Tiền thưởng kèm theo danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

- Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì nhận mức tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;

- Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

4. Các mức khen thưởng khác:

- Khen thưởng Công trình gắn biển: cấp Tổng liên đoàn, Công đoàn Điện lực Việt Nam mức: 10.000.000đ đến 20.000.000đ.

- Các hình thức khen thưởng khác, mức chi do Thường trực Công đoàn ĐLVN xem xét, quyết định.

Điều 37. Điều chỉnh tiền thưởng

Tuỳ theo điều kiện kinh phí hàng năm, mức tiền thưởng có thể được điều chỉnh cho phù hợp.

Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 38. Công đoàn Điện lực Việt Nam

- Văn phòng có trách nhiệm: Hoàn chỉnh hồ sơ khen thưởng bậc cao cho Công đoàn Điện lực Việt Nam theo niên hạn; khen thưởng dịp tổng kết năm cho Công đoàn các đơn vị, cơ quan Công đoàn Điện lực Việt Nam; Bằng Lao động sáng tạo; khen thưởng đột xuất; Công trình gắn biển; Thi đua Liên kết và Thi đua Khối ngành nghề do Tổng Liên đoàn tổ chức hàng năm.

- Ban Tổ chức có trách nhiệm: Chuẩn bị hồ sơ khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”, trình Hội đồng TĐ-KT Công đoàn ĐLVN xét duyệt và trình Tổng Liên đoàn.

- Ban Chính sách - Pháp luật có trách nhiệm: Chuẩn bị hồ sơ khen thưởng chuyên đề “Xanh - sạch - đẹp, Bảo đảm vệ sinh an toàn lao động”, trình Hội đồng TĐ-KT Công đoàn ĐLVN xét duyệt và trình Tổng Liên đoàn.

- Ban Tuyên giáo có trách nhiệm: Chuẩn bị hồ sơ khen thưởng chuyên đề “Văn hoá, Thể thao” trình Hội đồng TĐ-KT Công đoàn ĐLVN xét duyệt và trình Tổng Liên đoàn.

- Ban Nữ công có trách nhiệm: Chuẩn bị hồ sơ khen thưởng chuyên đề “Giỏi việc nước, Đảm việc nhà” trình Hội đồng TĐ-KT Công đoàn ĐLVN xét duyệt và trình Tổng Liên đoàn.

Điều 39. Công đoàn các đơn vị

Công đoàn các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm theo dõi kiểm tra việc thực hiện công tác Thi đua - Khen thưởng tại đơn vị mình. Đầu năm đăng ký thi đua với Công đoàn Điện lực Việt Nam, cuối năm tổng kết đánh giá công tác Thi đua - Khen thưởng và gửi báo cáo, hồ sơ đề nghị khen thưởng về Công đoàn Điện lực Việt Nam đúng thời gian quy định.

Điều 40. Hướng dẫn thực hiện Quy chế

1. Các Ban của Công đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Công đoàn các đơn vị có trách nhiệm phối hợp với chuyên môn để tổ chức triển khai và cụ thể hoá các tiêu chuẩn thi đua phù hợp với tình hình sản xuất, kinh doanh và hoạt động Công đoàn của đơn vị. Khuyến khích đơn vị xây dựng chi tiết các chỉ tiêu thành biểu điểm, có cách làm mới để công tác khen thưởng kịp thời, chính xác.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 41. Thu hồi và huỷ bỏ các hình thức khen thưởng

Cá nhân, tập thể kê khai thành tích không đúng mà được khen thưởng sẽ bị thu hồi, huỷ bỏ quyết định hình thức khen thưởng.

Cấp nào quyết định khen thưởng thì cấp đó quyết định thu hồi, huỷ bỏ hình thức khen thưởng.

Điều 42. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quy chế Khen thưởng của Công đoàn ĐLVN ban hành kèm theo Quyết định số 371/QĐ-CĐĐVN ngày 07 tháng 10 năm 2013.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc chưa phù hợp, Công đoàn các cấp phản ánh về Công đoàn Điện lực Việt Nam để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Khuất Quang Mậu

Phụ lục
HỆ SỐ MỨC TIỀN THƯỞNG
KÈM THEO DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quy chế Khen thưởng ban hành kèm theo
Quyết định số: 125/QĐ-CĐĐVN ngày 01/4 /2015)

<i>Danh hiệu thi đua</i>	<i>Hệ số Mức tiền thưởng</i>	
Chiến sĩ thi đua toàn quốc	4,5	
Chiến sĩ thi đua Tổng Liên đoàn	3,0	
Chiến sĩ thi đua cơ sở	1,0	
Tập thể lao động xuất sắc	1,5	
Tập thể Lao động tiên tiến	0,8	
Lao động tiên tiến	0,3	
Cờ thi đua của Chính phủ	24,5	
Cờ thi đua TLD:	- Toàn diện	15,5
	- Chuyên đề	10,0
Cờ thi đua Công đoàn Điện lực Việt Nam:	- Cờ toàn diện	9,0
	- Cờ chuyên đề	6,0
HC Sao vàng:	- Cá nhân	46,0
	- Tập thể	92,0
HC Hồ Chí Minh:	- Cá nhân	30,5
	- Tập thể	61,0
HC Độc lập hạng Nhất:	- Cá nhân	15,0
	- Tập thể	30,0
HC Độc lập hạng Nhì:	- Cá nhân	12,5
	- Tập thể	25,0
HC Độc lập hạng Ba:	- Cá nhân	10,5
	- Tập thể	21,0
HC Lao động hạng Nhất:	- Cá nhân	9,0
	- Tập thể	18,0
HC Lao động hạng Nhì:	- Cá nhân	7,5
	- Tập thể	15,0
HC Lao động hạng Ba:	- Cá nhân	4,5
	- Tập thể	9,0
BK của Thủ tướng Chính phủ:	- Cá nhân	2,5
	- Tập thể	5,0

Bảng khen TLD: + Bảng khen toàn diện:	- Cá nhân	1,0
	- Tập thể	2,0
	- Cá nhân	0,7
	- Tập thể	1,4
Bảng khen Công đoàn ĐLVN: + Bảng khen toàn diện:	- Cá nhân	0,5
	- Tập thể	1,0
	- Cá nhân	0,4
	- Tập thể	0,8
Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn".		0,6
Giấy khen của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở:	- Cá nhân	0,2
	- Tập thể	0,4

**DANH SÁCH KHỐI THI ĐUA
CỦA CÔNG ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM**

KHỐI THI ĐUA	TÊN CÁC ĐƠN VỊ
Khối Phân phối Điện	<ol style="list-style-type: none"> 1. CD Tổng Công ty Điện lực miền Bắc 2. CD Tổng Công ty Điện lực miền Trung 3. CD Tổng Công ty Điện lực miền Nam 4. CD Tổng Công ty Điện lực TP Hà Nội 5. CD Tổng Công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh
Khối sản xuất Điện	<ol style="list-style-type: none"> 1. CD Tổng Công ty Phát điện 1 2. CD Tổng Công ty Phát điện 2 3. CD Tổng Công ty Phát điện 3 4. CD Công ty Thủy điện Sơn La 5. CD Công ty Thủy điện Hoà Bình 6. CD Công ty Thủy điện Ialy 7. CD Công ty Thủy điện Trị An 8. CD Công ty Phát triển Thủy điện Sê San. 9. CD Công ty Thủy điện Tuyên Quang 10. CD Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát
Khối Truyền tải và Điều độ	<ol style="list-style-type: none"> 1. CD Tổng Công ty Truyền tải Điện Quốc gia 2. CD Trung tâm Điều độ Hệ thống Điện Quốc gia.
Khối Tư vấn và Cơ khí	<ol style="list-style-type: none"> 1. CD Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 1 2. CD Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 2 3. CD Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 3 4. CD Công ty CP Tư vấn Xây dựng Điện 4 5. CD Công ty CP Dịch vụ Sửa chữa Nhiệt điện miền Bắc 6. CD Tổng Công ty Thiết bị Điện Đông Anh 7. CD Công ty CP Cơ điện miền Trung 8. CD Công ty CP Cơ điện Thủ Đức 9. CD Công ty CP Cơ khí Điện lực
Khối Cơ quan và các đơn vị còn lại	<ol style="list-style-type: none"> 1. CD Ban Quản lý dự án Nhà máy Thủy điện Sơn La 2. CD Ban Quản lý Đầu tư và Kinh doanh Toà nhà EVN 3. CD Ban Quản lý dự án Thủy điện 1 4. CD Ban Quản lý dự án Thủy điện 5

	<ol style="list-style-type: none">5. CD Ban Quản lý dự án Điện hạt nhân Ninh Thuận6. CD Công ty Giải pháp Thanh toán Điện lực và Viễn thông7. CD Trung tâm Công nghệ Thông tin8. CD Trung tâm Thông tin Điện lực9. CD Công ty Mua bán Điện10. CD Cơ quan Tập đoàn Điện lực Việt Nam11. CD Công ty Tài chính CP Điện lực12. CD Trường Đại học Điện lực13. CD Trường cao đẳng nghề Điện14. CD Trường Cao đẳng Điện lực miền Trung15. CD Trường Cao đẳng Điện lực TP Hồ Chí Minh
--	---